

CÔNG TY CỔ PHẦN
CAO SU TÂN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 644/CSTB-TCKT

Tây Ninh, ngày 04 tháng 06 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi:

- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội
- Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên

- Mã chứng khoán: RTB

- Địa chỉ/Address: Tổ 2, ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Điện thoại liên hệ: (0276) 3875266

Fax: (0276) 3875307

- E-mail: tbrc@tabiruco.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Quyết định số 164/QĐ-HĐQTCSTB ngày 04/06/2024 của HĐQT Công ty CPCS Tân Biên về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 04/06/2024 tại đường dẫn: <http://www.tabiruco.vn/quan-he-co-dong/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

* Tài liệu đính kèm:

Quyết định số 164/NQ-HĐQTCSTB
ngày 04/06/2024

Người được ủy quyền Công bố thông tin

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Nguyễn Trần Thiên Phúc

Số: 164/QĐ-HĐQTCSTB

Tây Ninh, ngày 04 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU TÂN BIÊN

Căn cứ Quyết định số 135/QĐ-HĐQTCSTB ngày 23/6/2023 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên về việc ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động (sửa đổi, bổ sung) - Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên;

Căn cứ Công văn số 206/HĐQTCsvn-KHĐT ngày 29/3/2024 của Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam về việc thỏa thuận Kế hoạch SXKD – đầu tư XDCB năm 2024 của Công ty CP cao su Tân Biên;

Căn cứ công văn số 409/HĐQTCsvn-TCKT ngày 03/5/2024 của Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam về việc thỏa thuận một số nội dung để tham gia ý kiến và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông năm 2024 của Công ty CP cao su Tân Biên.

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 13/5/2024 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 - Công ty CP cao su Tân Biên;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh - Đầu tư XDCB năm 2024 của Công ty CP cao su Tân Biên, với một số chỉ tiêu chính như sau:

A. Chỉ tiêu khối lượng

1.	Tổng diện tích	ha	5.717,78
1.1.	Diện tích cao su	ha	5.641,04
	<i>Trong đó:</i>		
	- Diện tích cao su khai thác	ha	2.369,62
	+ Diện tích cao su Công ty tự khai thác	ha	1.967,56
	+ Diện tích cao su nhượng bán quyền khai thác	ha	402,06
	- Diện tích cao su KTCB	ha	2.639,82
	- Diện tích cao su tái canh	ha	631,60
1.2.	Diện tích cây lâm nghiệp, rừng cây gỗ lớn	ha	76,74
2.	Năng suất cao su	tấn/ha	1,27
	- Năng suất vườn cây cao su Công ty tự khai thác	tấn/ha	1,27
	- Năng suất vườn cây cao su nhượng quyền khai thác	tấn/ha	1,23
3.	Sản lượng cao su tự khai thác	tấn	3.000
	- Sản lượng Công ty tự khai thác	tấn	2.505
	- Sản lượng nhượng bán quyền khai thác	tấn	495
4.	Sản lượng cao su thu mua	tấn	1.000

5.	Chế biến cao su	tấn	3.505
	- Chế biến cao su tự khai thác	tấn	2.505
	- Chế biến cao su thu mua	tấn	1.000
6.	Thu mua cao su thành phẩm	tấn	8.000
7.	Tiêu thụ. Trong đó:	tấn	11.500
	- Sản lượng tồn kho đầu năm	tấn	3.123
	- Sản lượng tiêu thụ trong năm	tấn	11.500
	+ Xuất khẩu & Ủy thác XK	tấn	3.000
	+ Nội tiêu	tấn	8.500
8.	Sản lượng tồn kho cuối kỳ	tấn	3.128
B. Chỉ tiêu giá trị			
1.	Tổng doanh thu. Trong đó:	Triệu đồng	647.586
1.1	Sản xuất kinh doanh cao su . Bao gồm:	Triệu đồng	412.359
	+ Doanh thu cao su tự khai thác	Triệu đồng	94.550
	+ Doanh thu cao su thu mua	Triệu đồng	37.993
	+ Doanh thu hàng hóa cao su	Triệu đồng	279.816
1.2	Sản xuất kinh doanh khác	Triệu đồng	250
1.3	Hoạt động tài chính	Triệu đồng	47.731
1.4	Hoạt động khác. Trong đó:	Triệu đồng	187.246
	+ Thanh lý vườn cây	Triệu đồng	180.831
2.	Tổng chi phí	Triệu đồng	418.585
3.	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	229.001
4.	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	192.366
5.	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu	%	35,36
6.	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/VĐL cuối kỳ báo cáo	%	26,04
7.	Tỷ lệ chia cổ tức (% trên mệnh giá cổ phiếu) tối thiểu	%	10
8.	Nộp ngân sách	Triệu đồng	71.876
C. Chỉ tiêu đầu tư			
I Tổng nhu cầu vốn		Triệu đồng	84.330
1.	Vốn đầu tư XDCB	Triệu đồng	79.530
	- Xây lắp	Triệu đồng	54.458
	Trong đó: Xây lắp nông nghiệp	Triệu đồng	46.252
	- Thiết bị	Triệu đồng	9.816
	- KTCB khác	Triệu đồng	13.391
	Trong đó: tiền thuê đất vườn cây	Triệu đồng	9.617
	- Trả lãi vay ngân hàng	Triệu đồng	1.865
2.	Trả nợ vay tín dụng dài hạn	Triệu đồng	4.800
II Nguồn vốn		Triệu đồng	84.330
1.	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	53.360
2.	Quỹ phát triển KH & CN	Triệu đồng	11.595
3.	Vốn vay trong nước	Triệu đồng	19.375

Điều 2. Giao Tổng Giám đốc Công ty tổ chức triển khai thực hiện:

- Tiếp tục rà soát kiểm tra và tổ chức thực hiện hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2024 theo hướng kiểm soát giá thành, chi phí để đảm bảo mục tiêu lợi nhuận tối thiểu trong năm kế hoạch.

- Trường hợp doanh thu kế hoạch không đạt như kỳ vọng, Ban điều hành Công ty phải tự điều tiết chi phí để hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch được giao, đảm bảo ở mức phù hợp, gắn với điều kiện thực tiễn và diễn biến của thị trường.

- Xây dựng và triển khai các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện hoàn thành kế hoạch được giao trên cơ sở tiết kiệm chi phí, đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh và tuân thủ các quy định pháp luật.

- Thực hiện theo quy định tại khoản 2, phần IV của văn bản số 206/HĐQTCSVN-KHĐT ngày 29/3/2024 của Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam.

- Tùy vào điều kiện tình hình thực tiễn, trường hợp có thay đổi, điều chỉnh kế hoạch SXKD - XDCB năm 2024, đề nghị Ban điều hành Công ty báo cáo HĐQT để trình xin ý kiến Lãnh đạo Tập đoàn xem xét cho ý kiến chỉ đạo.

Điều 3. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Trưởng các phòng và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Kiểm soát;
- Các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, TK HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Thị Bích Lợi